

Số: 3307 /QĐ-UBND

Phú Lộc, ngày 19 tháng 10 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt chỉ tiêu và ban hành Kế hoạch
tuyển dụng công chức xã, thị trấn thuộc huyện Phú Lộc năm 2017**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã;

Căn cứ Nghị định số 112/2011/NĐ-CP ngày 05/12/2011 của Chính phủ về công chức xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 03/2010/TTLT-BNV-BTC- BLĐTB&XH ngày 27/5/2010 của Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính, Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 06/2012/TT-BNV ngày 30/10/2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về chức trách, tiêu chuẩn cụ thể, nhiệm vụ và tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Quyết định số 52/2015/QĐ-UBND ngày 28 tháng 10 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về việc ban hành quy định về quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức của tỉnh Thừa Thiên Huế;

Trên cơ sở nhu cầu tuyển dụng công chức của các xã, thị trấn năm 2017;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ huyện,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt chỉ tiêu và ban hành Kế hoạch tuyển dụng công chức xã, thị trấn thuộc huyện Phú Lộc năm 2017.

1. Tổng số chỉ tiêu tuyển dụng: 16 người, trong đó:

- Văn phòng - thống kê: 08 người;

- Tư pháp - hộ tịch: 01 người;

- Địa chính - xây dựng - đô thị và môi trường (đối với phường, thị trấn) hoặc địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường (đối với xã): 05 người;

- Văn hóa - xã hội: 02 người.

2. Hình thức tuyển dụng: Thi tuyển.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng phòng Nội vụ huyện, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn, Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Nội vụ;
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- VP: LĐ & CV;
- Lưu VT, NV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Mạnh

KẾ HOẠCH

Tuyển dụng công chức xã, thị trấn thuộc huyện Phú Lộc năm 2017
(Ban hành kèm theo Quyết định số 3307 /QĐ-UBND, ngày 19 /10/2017
của Ủy ban nhân dân huyện Phú Lộc)

Căn cứ Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ và Thông tư liên tịch số 03/2010/TTLT-BNV-BTC- BLĐTB&XH ngày 27/5/2010 của Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính, Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã;

Căn cứ Nghị định số 112/2011/NĐ-CP ngày 05/12/2011 của Chính phủ về công chức xã, phường, thị trấn và Thông tư số 06/2012/TT-BNV ngày 30/10/2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về chức trách, tiêu chuẩn cụ thể, nhiệm vụ và tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Quyết định số 52/2015/QĐ-UBND ngày 28 tháng 10 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về việc ban hành quy định về quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức của tỉnh Thừa Thiên Huế;

Căn cứ Quyết định số 2016/QĐ-UBND ngày 29/10/2010 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc giao số lượng cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn; Căn cứ Quyết định số 3157/QĐ-UBND ngày 31/12/2015 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc điều chỉnh phân loại đơn vị hành chính cấp xã;

Sau khi cân đối cơ cấu và nhu cầu tuyển công chức tại các xã, thị trấn, Ủy ban nhân dân huyện xây dựng Kế hoạch tuyển dụng công chức cấp xã năm 2017, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tuyển dụng công chức vào làm việc tại Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trong huyện đảm bảo về số lượng, chất lượng, đúng cơ cấu, đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ công việc được giao.

2. Yêu cầu

a) Tuyển dụng công chức xã, thị trấn căn cứ vào yêu cầu, nhiệm vụ, vị trí việc làm và tiêu chuẩn nghiệp vụ của ngạch công chức cần tuyển; căn cứ vào số lượng biên chế được Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

b) Việc tổ chức tuyển dụng công chức xã, thị trấn phải đảm bảo công khai, công bằng, dân chủ, khách quan, cạnh tranh và đúng quy định của pháp luật để lựa chọn được những người có trình độ chuyên môn đáp ứng được yêu cầu, tiêu chuẩn của lĩnh vực cần tuyển.

II. ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN, NHU CẦU TUYỂN DỤNG

1. Điều kiện, tiêu chuẩn đăng ký dự tuyển

a) Những người có đủ các điều kiện, tiêu chuẩn sau đây không phân biệt dân tộc, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển công chức cấp xã:

- Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam;
- Đủ 18 tuổi trở lên;
- Có đơn dự tuyển; có lý lịch rõ ràng;
- Có văn bằng, chứng chỉ phù hợp;
- Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt;
- Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ;
- Không trong thời gian bị quản chế, bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn; không bị dị dạng, dị tật; không nói lắp, nói ngọng.

b) Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển công chức:

- Không cư trú tại Việt Nam;
- Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục.

2. Nhu cầu tuyển dụng

Tổng số chỉ tiêu cần tuyển dụng công chức năm 2017 của các xã, thị trấn là 16 chỉ tiêu (có thông báo cụ thể sau), trong đó:

Stt	Chức danh công chức cần tuyển dụng	Chỉ tiêu
1	Văn phòng - thống kê	8
2	Tư pháp - hộ tịch	1
3	Địa chính - xây dựng - đô thị và môi trường (đối với phường, thị trấn) hoặc địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường (đối với xã)	5
4	Văn hóa - xã hội	2

III. PHƯƠNG THỨC TUYỂN DỤNG, ƯU TIÊN TRONG TUYỂN DỤNG VÀ TRƯỜNG HỢP ĐẶC BIỆT TRONG TUYỂN DỤNG

1. Phương thức tuyển dụng

Tổ chức tuyển dụng thông qua thi tuyển theo quy định của Luật Cán bộ, công chức năm 2008, Nghị định số 112/2011/NĐ-CP ngày 05/12/2011 của Chính phủ về công chức xã, phường, thị trấn, Thông tư số 06/2012/TT-BNV

ngày 30/10/2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về chức trách, tiêu chuẩn cụ thể, nhiệm vụ và tuyển dụng công chức xã, thị trấn, thị trấn.

2. Ưu tiên trong tuyển dụng

a) Đối tượng và điểm ưu tiên trong thi tuyển hoặc xét tuyển công chức:

- Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, bệnh binh, người hưởng chính sách như thương binh: được cộng 30 điểm vào tổng số điểm thi tuyển hoặc xét tuyển;

- Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của người hoạt động cách mạng trước tổng khởi nghĩa (từ ngày 19 tháng 8 năm 1945 trở về trước), con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: được cộng 20 điểm vào tổng số điểm thi tuyển hoặc xét tuyển;

- Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ phục vụ có thời hạn trong lực lượng công an nhân dân, nghĩa vụ dân quân tự vệ, đội viên thanh niên xung phong, đội viên trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi từ đủ 24 tháng trở lên; người có thời gian giữ chức danh hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn và tổ dân phố liên tục từ 03 năm trở lên: được cộng 10 điểm vào tổng số điểm thi tuyển hoặc xét tuyển.

b) Trường hợp người dự thi tuyển hoặc dự xét tuyển công chức cấp xã thuộc nhiều diện ưu tiên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả thi tuyển hoặc xét tuyển.

IV. NỘI DUNG THI TUYỂN CÔNG CHỨC

1. Môn thi và hình thức thi

a) Người dự thi tuyển phải dự thi các môn sau:

- Môn kiến thức chung: thi viết 01 bài thời gian 120 phút về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội; quản lý hành chính nhà nước; chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về ngành, lĩnh vực tương ứng với chức danh công chức cần tuyển dụng.

- Môn nghiệp vụ chuyên ngành: thi viết 01 bài thời gian 120 phút và thi trắc nghiệm 01 bài thời gian 30 phút về nghiệp vụ chuyên ngành theo yêu cầu của chức danh công chức cần tuyển dụng.

- Môn tin học văn phòng: thi trắc nghiệm, thời gian 30 phút theo yêu cầu của chức danh công chức cần tuyển dụng.

b) Người đăng ký dự tuyển công chức được miễn thi môn tin học văn phòng trong trường hợp có bằng tốt nghiệp từ trung cấp chuyên ngành công nghệ thông tin trở lên.

2. Cách tính điểm thi tuyển

a) Bài thi được chấm theo thang điểm 100.

b) Điểm các môn thi được tính như sau:

- Môn kiến thức chung: tính hệ số 1;
- Môn nghiệp vụ chuyên ngành: tính hệ số 2; bài thi trắc nghiệm tính hệ số 1;
- Môn tin học văn phòng: tính hệ số 1 và không tính vào tổng số điểm thi.

c) Kết quả thi tuyển là tổng số điểm của các bài thi môn kiến thức chung và môn nghiệp vụ chuyên ngành cộng với điểm ưu tiên quy định tại khoản III của Kế hoạch này.

3. Xác định người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển

a) Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức phải có đủ các điều kiện sau đây:

- Có đủ các bài thi của các môn thi;
- Có điểm của mỗi bài thi đạt từ 50 điểm trở lên (kể cả điểm bài thi môn tin học văn phòng nếu không được miễn thi và điểm bài thi viết môn nghiệp vụ chuyên ngành chưa nhân hệ số 2);
- Có kết quả thi tuyển cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu tuyển dụng của từng chức danh công chức.

b) Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả thi tuyển bằng nhau ở chức danh công chức cần tuyển dụng thì xác định người trúng tuyển như sau: người có điểm bài thi viết môn nghiệp vụ chuyên ngành cao hơn là người trúng tuyển; nếu điểm bài thi viết môn nghiệp vụ chuyên ngành bằng nhau thì người có điểm bài thi trắc nghiệm môn nghiệp vụ chuyên ngành cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn chưa xác định được người trúng tuyển thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định người trúng tuyển.

c) Người không trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

V. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC TUYỂN DỤNG

1. Thời gian tổ chức tuyển dụng: trong quý IV năm 2017.

- Dự kiến thời gian hoàn thành Kế hoạch: tháng 12 năm 2017.

2. Địa điểm tổ chức thi tuyển: có thông báo cụ thể sau.

VI. KINH PHÍ TỔ CHỨC TUYỂN DỤNG

Thực hiện thu và chi theo quy định tại Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính, cụ thể:

1. Phí dự tuyển: Mức thu thực hiện theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016.

2. Chi từ nguồn ngân sách: Nếu phí dự tuyển thu được không đủ chi cho kỳ tuyển dụng công chức thì Hội đồng tuyển dụng lập dự trù kinh phí báo cáo Ủy ban nhân dân huyện cấp bù trong ngân sách của huyện. Nội dung chi theo Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hội đồng tuyển dụng công chức

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định thành lập Hội đồng tuyển dụng công chức.

b) Hội đồng tuyển dụng công chức huyện có nhiệm vụ thành lập các bộ phận giúp việc theo quy định; có trách nhiệm giúp Ủy ban nhân dân huyện tổ chức thực hiện công tác tuyển dụng công chức vào làm việc tại UBND các xã, thị trấn đảm bảo theo Kế hoạch và đúng quy định của pháp luật; tổng hợp kết quả tuyển dụng, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện quyết định phê duyệt.

2. Phòng Nội vụ

a) Là cơ quan thường trực của Hội đồng tuyển dụng công chức có trách nhiệm tham mưu cho Hội đồng tuyển dụng công chức tổ chức, thực hiện Kế hoạch tuyển dụng công chức năm 2017;

b) Phối hợp với Văn phòng HĐND&UBND huyện, Đài Phát và Truyền hình huyện để thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng, niêm yết và đăng tải các thông tin liên quan đến tuyển dụng trên cổng thông tin điện tử của huyện Phú Lộc.

c) Tiếp nhận hồ sơ của thí sinh đăng ký dự tuyển; tổng hợp và lập danh sách thí sinh đủ điều kiện dự tuyển; thông báo đến thí sinh đủ điều kiện dự thi về thời gian, địa điểm, môn thi; chuẩn bị các điều kiện phục vụ kỳ thi ...

d) Thu phí dự tuyển đối với các thí sinh đủ điều kiện dự thi theo quy định và lập dự toán kinh phí thi tuyển tại Thông tư số 163/2010/TTLT-BTC-BNV ngày 20 tháng 10 năm 2010 của liên Bộ Tài chính và Bộ Nội vụ hướng dẫn mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí dự thi tuyển và phí dự thi nâng ngạch công chức, viên chức.

đ) Tham mưu, trình Ủy ban nhân dân huyện quyết định thành lập Hội đồng tuyển dụng công chức, quyết định trúng tuyển, xếp lương đối với người trúng tuyển sau khi có quyết định phê duyệt kết quả tuyển dụng của Ủy ban nhân dân huyện.

3. Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, UBND các xã, thị trấn

a) Văn phòng HĐND&UBND huyện, Đài Phát thanh và Truyền hình huyện có trách nhiệm thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng và đăng tải các thông tin liên quan đến tuyển dụng trên cổng thông tin điện tử của huyện.

b) Các phòng, ban chuyên môn thuộc UBND huyện (do Hội đồng tuyển dụng công chức chỉ định) có trách nhiệm phối hợp triển khai thực hiện các nội dung công việc thuộc lĩnh vực chuyên môn của ngành khi được Hội đồng tuyển dụng công chức giao nhiệm vụ như: cử công chức, viên chức tham gia các ban giúp việc của Hội đồng tuyển dụng; tham mưu lập danh mục tài liệu ôn thi; xây dựng ngân hàng câu hỏi và đáp án các môn thi tuyển công chức và ngân hàng câu hỏi, đáp án đề thi phỏng vấn xét tuyển công chức... thuộc lĩnh vực chuyên môn của ngành.

c) UBND các xã, thị trấn thông báo, niêm yết công khai tại trụ sở cơ quan về chỉ tiêu, điều kiện, tiêu chuẩn dự tuyển; nội dung, hình thức tuyển dụng; thời gian, địa điểm nhận hồ sơ.

Trên đây là Kế hoạch tuyển dụng công chức xã, thị trấn năm 2017, yêu cầu các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện nghiêm túc, đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về UBND huyện (qua Phòng Nội vụ) để tổng hợp, xem xét giải quyết./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Mạnh